

Số: **17** /2017/NQ-HĐND

Sa Thầy, ngày 20 tháng 12 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT
Về đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm
trên địa bàn huyện Sa Thầy giai đoạn 2016-2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN SA THÀY
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-TTg ngày 04/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia An toàn thực phẩm giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Quyết định số 02/2012/QĐ-UBND ngày 09/01/2012 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2025;

Xét Tờ trình số 277/TTr-UBND ngày 04/12/2017 của UBND huyện về việc thông qua Kế hoạch đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn huyện Sa Thầy giai đoạn 2016-2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội của HĐND huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông nhất Kế hoạch đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn huyện Sa Thầy giai đoạn 2016-2020, với các nội dung sau:

1. Mục tiêu chung

Đến năm 2020, về cơ bản kiểm soát an toàn thực phẩm trong toàn bộ chuỗi cung cấp thực phẩm được thiết lập và phát huy hiệu quả, chủ động trong việc bảo vệ sức khỏe và quyền lợi người tiêu dùng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu đến năm 2020, 70% người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng có kiến thức và thực hành đúng về an toàn thực phẩm.

- Hoàn thiện hệ thống quản lý an toàn thực phẩm tại các tuyến; duy trì và kiện toàn Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện, xã; 100% cán bộ làm công tác vệ sinh an toàn thực phẩm tuyến huyện và tuyến xã, thị trấn được bồi dưỡng, nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ và kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm; hình thành hệ thống cảnh báo nhanh về an toàn thực phẩm.

- 100% cơ sở sản xuất, chế biến quy mô công nghiệp tập trung có giấy đăng ký kinh doanh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Khuyến khích các cơ sở sản xuất, bảo quản, sơ chế, chế biến thực phẩm quy mô nhỏ áp dụng hệ thống GMP, HACCP, ISO 9001, ISO 22000,...

- 100% cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, 100% bếp ăn tập thể ký cam kết đủ điều kiện an toàn thực phẩm; 100% siêu thị (nếu có) được kiểm soát an toàn thực phẩm; 100% chợ được quy hoạch và kiểm soát an toàn thực phẩm.

- Phấn đấu đến năm 2020, giảm 25% số vụ ngộ độc thực phẩm cấp tính từ 30 người mắc trở lên được ghi nhận so với trung bình giai đoạn 2011-2016. Tỷ lệ ca ngộ độc/100.000 dân trong các vụ ngộ độc thực phẩm được báo cáo dưới 07 người/100.000 dân.

3. Giải pháp thực hiện

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng và chính quyền các cấp đối với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt và lâu dài; đưa chi tiêu bảo đảm an toàn thực phẩm vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để chủ động xây dựng kế hoạch và tìm ra giải pháp phù hợp.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, phổ biến, giáo dục kiến thức về an toàn thực phẩm nhằm nâng cao nhận thức cho nhà quản lý, nhà sản xuất, chế biến, kinh doanh và người tiêu dùng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm (*đặc biệt là các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, nhà hàng, khách sạn, lễ hội, thức ăn đường phố, bếp ăn tập thể, trường học...*).

- Củng cố, nâng cao kỹ năng và duy trì hệ thống giám sát ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm từ huyện đến các xã, thị trấn.

- Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý an toàn thực phẩm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; mở các lớp tập huấn, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Phát huy vai trò của các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, các tổ chức đoàn thể, phương tiện thông tin đại chúng trong việc tham gia bảo đảm an toàn thực phẩm.

3. Kinh phí thực hiện

Bình quân mỗi năm ngân sách huyện cân đối, bố trí khoảng 100 triệu đồng cho công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn.

Điều 2. HĐND huyện giao:

- UBND huyện tổ chức thực hiện.
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Sa Thầy khóa X, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 20/12/2017 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27/12/2017./.

Noi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT Huyện ủy;
- UBND huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khóa X;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- Lưu: VT-LT_(D)

CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Minh

